

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG VÀ TỔ TƯ VẤN HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ,
PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP CẤP TỈNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

**Chương I.
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định hoạt động của Hội đồng và Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh (gọi tắt là *Hội đồng OCOP cấp tỉnh*).

2. Quy chế quy định quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Cơ quan thường trực Hội đồng và các thành viên có tên trong danh sách Hội đồng và Tổ tư vấn Hội đồng OCOP cấp tỉnh tại Điều 1 theo Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng và Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Bình Định (gọi tắt là *Quyết định số 3972/QĐ-UBND*).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Công tác đánh giá, phân hạng các sản phẩm (được cấp huyện đề nghị) có số điểm đạt từ 70 điểm đến 100 điểm (từ 4 sao trở lên) theo nguyên tắc quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (gọi tắt là *Quyết định số 148/QĐ-TTg*).

2. Hội đồng OCOP cấp tỉnh được tổ chức họp, đánh giá, phân hạng sản phẩm khi có mặt ít nhất 6/8 thành viên của Hội đồng.

Điều 3. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Tổ tư vấn Hội đồng kiểm tra thực tế các cơ sở kinh doanh sản xuất tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

2. Có đủ Hồ sơ đề xuất đánh giá gồm: tờ trình, tài liệu họp Hội đồng OCOP cấp huyện, hồ sơ sản phẩm (bản scan và bản giấy) theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg.

3. Có báo cáo kết quả thẩm định, đánh giá hồ sơ sản phẩm của Tổ tư vấn Hội đồng OCOP cấp tỉnh:

a) Kết quả kiểm tra thực tế (tổ chức, năng lực sản xuất; bảo vệ môi trường; sử dụng công nghệ; đóng gói, bao bì sản phẩm, ...).

b) Kết quả chấm điểm sơ bộ (Phân loại, đánh mã số sản phẩm ưu tiên theo thứ tự nhóm, bộ sản phẩm, hợp tác xã, công ty, hộ kinh doanh, phân hạng lần đầu/phân hạng lại).

c) Kết quả kiểm tra hồ sơ - bảng tổng hợp (cơ cấu tổ chức thị trường, doanh thu/lợi nhuận, yêu cầu bắt buộc sản phẩm OCOP đạt hạng 4 sao, đề nghị bổ sung, ...).

Điều 4. Hội đồng OCOP cấp tỉnh và thành phần tham dự họp Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Hội đồng OCOP cấp tỉnh được thành lập theo Quyết định số 3972/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Hội đồng OCOP cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng OCOP cấp tỉnh chủ trì, mời các thành phần sau tham dự họp:

a) Các thành viên Hội đồng OCOP cấp tỉnh.

b) Tổ tư vấn và Cơ quan thường trực Hội đồng.

c) Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng OCOP cấp tỉnh quyết định việc mời các chuyên gia phản biện theo các nhóm sản phẩm.

d) Đại diện đơn vị thường trực triển khai Chương trình OCOP cấp huyện, chủ thể có sản phẩm đạt từ 70 đến 100 điểm tham gia đánh giá, phân hạng.

Chương II.

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Chỉ đạo chung, sắp xếp, bố trí, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng, Tổ tư vấn Hội đồng theo quy định tại Quy chế này.

2. Thực hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng khi tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; sử dụng con dấu của UBND tỉnh để thực hiện nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

3. Quyết định và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

4. Chỉ đạo giải quyết khiếu nại, các vấn đề có liên quan đến việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng không tham dự được thì Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt, điều hành Hội đồng.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng OCOP cấp tỉnh theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Phụ trách công tác chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

3. Chịu trách nhiệm chủ trì đánh giá và kết luận các cuộc họp của Hội đồng đánh giá, khi Chủ tịch Hội đồng đi vắng và được ủy quyền.

4. Thực hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng khi tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; sử dụng con dấu của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Theo chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước của đơn vị; đồng thời tuân thủ việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg và Quy chế này.

2. Tiếp nhận hồ sơ sản phẩm OCOP, tài liệu minh chứng, mẫu sản phẩm để thực hiện việc đánh giá, cho điểm đối với các sản phẩm theo Quy chế này và quy định của Bộ tiêu chí sản phẩm.

3. Đánh giá kết quả sản phẩm OCOP chính xác, khách quan, công bằng, đúng quy định, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc đánh giá đối với sản phẩm có số điểm đạt từ 70 đến 100 điểm (từ 4 sao trở lên); kịp thời báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng về những vấn đề phát sinh trong quá trình đánh giá sản phẩm OCOP.

4. Đề xuất các sản phẩm đạt từ 90 điểm đến 100 điểm tham gia đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia (nếu có).

5. Thành viên Hội đồng vắng mặt tại buổi đánh giá phải báo cáo trước cho Chủ tịch Hội đồng để xem xét, bổ sung thay thế.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Chương III.

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ TƯ VẤN, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG OCOP CẤP TỈNH

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Tổ tư vấn

1. Tư vấn chuyên môn giúp Hội đồng OCOP cấp tỉnh trong đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

2. Hướng dẫn chủ thể cung cấp, bổ sung đầy đủ hồ sơ sản phẩm theo quy định.

3. Kiểm tra thực tế các cơ sở kinh doanh sản xuất tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

4. Nghiên cứu, thẩm định hồ sơ, xây dựng báo cáo kết quả thẩm định, đánh giá hồ sơ sản phẩm trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, tổ chức cuộc họp đánh giá.

5. Thực hiện các nhiệm vụ tham mưu, chuẩn bị, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của Hội đồng.

6. Xây dựng phiếu đánh giá, chấm điểm trực tuyến (online) từng sản phẩm (ưu tiên theo thứ tự nhóm, bộ sản phẩm, hợp tác xã, công ty, hộ kinh

doanh, phân hạng lần đầu/phân hạng lại) thông qua Google Sheets theo đúng bộ sản phẩm tại Phụ lục III Quyết định số 148/QĐ-TTg.

7. Nhận và chuyển đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của Hội đồng cho Cơ quan thường trực Hội đồng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của Cơ quan thường trực Hội đồng (*Sở Nông nghiệp và PTNT*)

1. Quyền hạn:

a) Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Hội đồng và Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh; mời chuyên gia phản biện (*nếu có yêu cầu*).

b) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh của các địa phương.

c) Ban hành Kế hoạch đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh hàng năm.

d) Đề nghị các địa phương, các chủ thể tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP có liên quan cung cấp đầy đủ các thông tin, dữ liệu để phục vụ việc đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

đ) Thực hiện công tác tổ chức hậu cần, bảo quản sản phẩm mẫu, tổng hợp điểm đánh giá, phân hạng sản phẩm và dự thảo Biên bản họp Hội đồng.

2. Trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh chuẩn bị, chuyển hồ sơ đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP đã tiếp nhận hồ sơ từ các địa phương cho Tổ tư vấn, thành viên Hội đồng (*lưu trữ hồ sơ bản giấy – tại cơ quan và bản scan – trên máy tính cá nhân, Google Drive theo quy định*).

b) Tham mưu văn bản trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP đạt hạng 4 sao (cấp tỉnh); chuyển hồ sơ các sản phẩm đạt từ 90 điểm đến 100 điểm lên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia.

c) Tổ chức công khai kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP. Tiếp nhận các ý kiến phản ánh, kiến nghị về kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

d) Chuẩn bị và đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động của Hội đồng theo quy định.

Chương IV.**QUY TRÌNH TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM****Điều 10.** Thời gian tổ chức họp Hội đồng OCOP cấp tỉnh

Căn cứ đề nghị của các địa phương về sản phẩm đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh, Cơ quan thường trực Hội đồng ban hành Kế hoạch đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh hàng năm phù hợp.

Điều 11. Quy trình tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, kiểm tra, họp hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm

1. Hồ sơ đăng ký gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh).

2. Cơ quan thường trực Hội đồng ban hành Kế hoạch đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

3. Tổ tư vấn Hội đồng tổ chức kiểm tra, khảo sát thực tế và xây dựng báo cáo kết quả kết quả thẩm định, đánh giá hồ sơ sản phẩm.

4. Chủ tịch Hội đồng OCOP cấp tỉnh xem xét, quyết định tổ chức cuộc họp Hội đồng OCOP cấp tỉnh.

5. Hội đồng OCOP cấp tỉnh họp đánh giá, phân hạng sản phẩm, lập báo cáo kết quả cuộc họp.

6. Hội đồng OCOP cấp tỉnh báo cáo kết quả, đề nghị UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 4 sao; đề xuất các sản phẩm đạt từ 90 điểm đến 100 điểm tham gia đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia (nếu có).

7. Cơ quan thường trực Hội đồng tham mưu văn bản, trình UBND tỉnh thông báo, công bố kết quả đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 4 sao; chuyển hồ sơ các sản phẩm đạt từ 90 điểm đến 100 điểm lên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia (nếu có).

Điều 12. Trình tự các bước thực hiện cuộc họp của Hội đồng OCOP cấp tỉnh

1. Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp, báo cáo Hội đồng số lượng sản phẩm và công tác tổ chức họp Hội đồng.

2. Đại diện Tổ tư vấn Hội đồng trình bày báo cáo kết quả thẩm định, đánh giá hồ sơ sản phẩm và kết quả chấm điểm trực tuyến đối với từng hồ sơ sản phẩm OCOP của Tổ tư vấn.

3. Thành viên Hội đồng thực hiện đánh giá sản phẩm OCOP theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg, thảo luận về các vấn đề liên quan mức độ đạt tiêu chí của sản phẩm và thực hiện chấm điểm theo phiếu đánh giá.

4. Cơ quan thường trực Hội đồng tổng hợp kết quả đánh giá.

5. Chủ tịch Hội đồng kết luận cuộc họp và công bố kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm tại cuộc họp.

6. Cơ quan thường trực hoàn thiện hồ sơ đánh giá của Hội đồng, gồm: Báo cáo kết quả đánh giá, Biên bản họp Hội đồng, Hồ sơ sản phẩm, Phiếu đánh giá của từng thành viên Hội đồng.

Chương V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ làm việc, kinh phí hoạt động

1. Hội đồng và Tổ tư vấn Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng OCOP cấp tỉnh được sử dụng con dấu của UBND tỉnh để chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng; các thành viên của Hội đồng và Cơ quan thường trực Hội đồng được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình công tác để giải quyết công việc theo nhiệm vụ được giao.

3. Kinh phí phục vụ các hoạt động của Hội đồng OCOP cấp tỉnh, của Tổ tư vấn, chuyên gia phản biện được sử dụng từ nguồn ngân sách hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giao cho Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Thành viên Hội đồng OCOP cấp tỉnh, Tổ tư vấn, Cơ quan Thường trực Hội đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh thì các thành viên của Hội đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan cần phản ánh kịp thời về Cơ quan thường trực của Hội đồng (*Sở Nông nghiệp và PTNT*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.